

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2013 ngày 09/10/2013 [UBND Xã P, Huyện T, Hà Nội](#) (nay là [UBND Phường P, Quận B, Thành Phố Hà Nội](#)).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 481/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị [Chu Thị H](#) - SN 1988**

- **Anh [Nguyễn Văn T](#) - SN 1988**

Cùng địa chỉ: [Tô A, Phường P, Quận B, Thành Phố Hà Nội](#).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm*: Chị [Nguyễn Thị Thu H1](#) và anh [Nguyễn Văn T](#) xác định tình cảm không còn và thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu [Nguyễn Phương T1](#), sinh ngày 16/04/2014, cháu [Nguyễn Thanh T2](#), sinh ngày 21/11/2016. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận, chị [H1](#) trực tiếp nuôi dưỡng 02 con. Anh Tú cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị [H1](#) 6.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 05/2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung*: Anh chị không có tài sản chung.

[4] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Chị [Nguyễn Thị Thu H1](#) và anh [Nguyễn Văn T](#) tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/10/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Chu Thị H](#) và anh [Nguyễn Văn T](#).

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung. Giao cả hai con chung của anh chị là cháu [Nguyễn Phương T1](#), sinh ngày 16/04/2014, cháu [Nguyễn Thanh T2](#), sinh ngày 21/11/2016 cho chị [H](#) trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tú cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị [H](#) 6.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 05/2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Tú có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có.

2/ Về lệ phí: Chị [Chu Thị H](#) và anh [Nguyễn Văn T](#) tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0075760 ngày 09/04/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh